

Name: Class:

Roman numerals from I up to L

Tables :

1	5	10	50	100	500	1000
I	V	X	L	C	D	M

1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX

10	20	30	40	50	60	70	80	90
X	XX	XXX	XL	L	LX	LXX	LXXX	XC

100	200	300	400	500	600	700	800	900
C	CC	CCC	CD	D	DC	DCC	DCCC	CM

Write the correct roman numerals beside each number.

a. 5 =

i. 29 =

b. 12 =

j. 14 =

c. 23 =

k. 33 =

d. 44 =

l. 16 =

e. 37 =

m. 25 =

f. 18 =

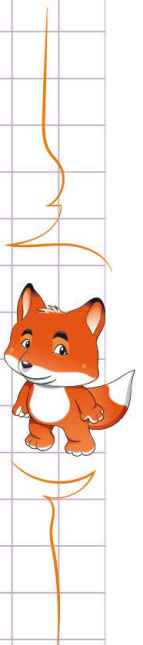
n. 49 =

g. 15 =

o. 39 =

h. 19 =

p. 28 =



Name: Class:

Roman numerals from I up to L

Tables :

1	5	10	50	100	500	1000
I	V	X	L	C	D	M

1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX

10	20	30	40	50	60	70	80	90
X	XX	XXX	XL	L	LX	LXX	LXXX	XC

100	200	300	400	500	600	700	800	900
C	CC	CCC	CD	D	DC	DCC	DCCC	CM

Write the correct roman numerals beside each number.

a. 5 = V

i. 29 = XXIX

b. 12 = XII

j. 14 = XIV

c. 23 = XXIII

k. 33 = XXXIII

d. 44 = XLIV

l. 16 = XVI

e. 37 = XXXVII

m. 25 = XXV

f. 18 = XVIII

n. 49 = XLIX

g. 15 = XV

o. 39 = XXXIX

h. 19 = XIX

p. 28 = XXVIII

